

LỰA CHỌN MỘT SỐ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA THỂ DỤC THỂ THAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

SELECTING SOLUTIONS TO MANAGE EXTRA-CURRICULAR PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS ACTIVITIES FOR STUDENTS AT UNIVERSITY OF EDUCATION, VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HA NOI

ThS. Nguyễn Thị Xuân Hòa
Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học trong Thể dục thể thao. Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 05 nhóm giải pháp tổ chức quản lý hoạt động ngoại khóa thể dục thể thao cho đối tượng nghiên cứu, các giải pháp trên bước đầu đã được đưa vào ứng dụng thực tế và có hiệu quả tích cực trong câu lạc bộ thể thao ngoại khóa, thu hút được sự quan tâm và tham gia tập luyện của sinh viên phù hợp với quá trình đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy môn học giáo dục thể chất tại trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ khóa: Giáo dục thể chất, hoạt động ngoại khóa, Câu lạc bộ thể thao, lựa chọn, sinh viên, Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Abstract: By using scientific research methods in Physical Education and Sports, the research process selected 5 groups of solutions for organizing and managing extracurricular physical education and sports (PES) activities for the research subjects. These solutions have initially been applied in practice with positive results in extracurricular sports clubs, attracting students' interest and participation in training, in line with the process of innovating the content and teaching methods of physical education courses at the University of Education, Vietnam National University, Hanoi.

Keywords: Physical education, extracurricular activities, sports clubs, choices, students, University of Education, Vietnam National University, Hanoi.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình Giáo dục thể chất (GDTC) Trường Đại học Quốc gia Hà Nội được xây dựng căn cứ theo quy định và hướng dẫn cụ thể tại Thông tư 25/2015/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chương trình mang đến cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học thể thao, giúp người học có nhận thức đúng đắn về giá trị của Thể dục thể thao (TDTT) trong cuộc sống, thông qua rèn luyện TDTT hàng ngày phát triển tư duy tích cực, lối sống lành mạnh và thể chất cường tráng. Với định hướng đa dạng về xu hướng chuyên nghiệp, bên cạnh các môn thể thao truyền thống sinh viên còn được học các môn thể thao mang tính ứng dụng đặc thù nghề nghiệp, phát triển kỹ năng sống,

kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự vệ, phòng chống đuối nước, xử lý cơ bản các chấn thương thường gặp trong tập luyện và thi đấu TDTT. Đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của sinh viên trong Nhà trường. Tuy nhiên, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Nhà trường về yếu tố cơ sở vật chất, nguồn nhân lực... và một số điều kiện khách quan thì hiệu quả giờ học chính khóa của môn học GDTC còn nhiều hạn chế và mới dừng lại ở việc đáp ứng cơ bản về nội dung đào tạo. Muốn nâng cao được hiệu quả của công tác rèn luyện thể chất, đáp ứng được mục tiêu toàn diện của Nhà trường đòi hỏi sinh viên cần phải tăng cường bồi dưỡng trình độ thể lực, tích cực tham gia

vào các hoạt động TDTT ngoại khóa, nắm bắt và trang bị cho bản thân kiến thức sâu, rộng về sức khỏe thể chất và tinh thần, để giải quyết vấn đề trên thì việc tổ chức tập luyện ngoại khóa là hết sức cần thiết.

Trường Đại học Giáo dục có các câu lạc bộ Văn hóa và Thể thao song mới chỉ hoạt động theo mô hình đơn lẻ, các môn thể thao chưa phong phú đa dạng để có thể thúc đẩy sự hứng thú của người tập, chưa có các chế độ khuyến khích, động viên cho sinh viên như: cộng điểm chuyên cần, miễn học phần nếu tham gia đội tuyển thi đấu có thành tích trong các giải thể thao sinh viên khu vực và toàn quốc. Vì vậy, việc tổ chức tập luyện ngoại khóa các hình thức tổ chức, quản lý hoạt động làm sao có thể hấp dẫn và thu hút sinh viên sử dụng thời gian ngoài giờ của mình vào các hoạt động ngoại khóa TDTT đang là vấn đề mà các giảng viên, các nhà quản lý giáo dục tại trung tâm quan tâm. Xuất phát từ lý do trên

chúng tôi tiến hành: “*Lựa chọn một số giải pháp tổ chức, quản lý hoạt động ngoại khóa thể dục thể thao cho sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội*”.

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng: Phương pháp tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn tọa đàm, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp kiểm tra sự phạm, phương pháp thực nghiệm sự phạm và phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng về nhu cầu tập luyện ngoại khóa các môn thể thao của sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Đề tài tiến hành điều tra thực trạng việc thực hiện tập luyện ngoại khóa thông qua hình thức phiếu phỏng vấn. Đối tượng được phỏng vấn là 250 sinh viên hệ chính quy các khóa K19, K20 và K21 của Nhà trường. Kết quả thu được như trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả điều tra thực trạng tập luyện ngoại khóa của sinh viên

TT	Nội dung phỏng vấn	Khóa 21 (n = 90)		Khóa 20 (n = 80)		Khóa 19 (n = 80)		Tổng cộng (n = 250)	
		n	%	n	%	n	%	n	%
1	Động cơ tập luyện TDTT:								
	- Yêu thích và nhận thấy tác dụng của TT	38	42.22	37	46.25	34	42.50	109	43.60
	- Được tác động bởi các phương tiện thông tin, mạng xã hội	27	30.00	28	35.00	30	37.50	85	34.00
	- Gia đình hoặc Nhà trường bắt buộc	10	11.10	7	8.75	6	7.50	23	9.20
	- Không có thời gian	15	16.66	8	10.00	10	12.50	33	13.20
2	Đánh giá giờ học nội khóa:								
	- Cung cấp kiến thức về TDTT	72	80.00	65	81.25	62	77.50	199	79.39
	- Trang bị kỹ thuật môn thể thao	68	75.50	62	77.50	59	73.75	189	75.60
	- Nâng cao được sức khỏe	36	40.00	35	43.75	33	41.25	104	41.60
	- Giờ học sôi động	47	52.22	45	56.25	44	55.00	136	54.40
	- Giờ học khô khan	5	5.55	4	5.00	3	37.50	12	4.80
	- Không có nhiều môn học để lựa chọn	85	94.44	78	97.50	77	96.25	240	96.00
3	Số học sinh tập luyện ngoại khóa:								
	- Thường xuyên	49	54.44	42	52.50	31	38.75	122	48.80
	- thỉnh thoảng	35	38.88	30	37.50	27	33.75	92	36.80
	- Không tập	6	6.66	8	10.00	22	27.50	36	14.40

TT	Nội dung phỏng vấn	Khóa 21 (n = 90)		Khóa 20 (n = 80)		Khóa 19 (n = 80)		Tổng cộng (n = 250)	
		n	%	n	%	n	%	n	%
4	Yếu tố ảnh hưởng đến giờ học GDTC chính khóa:								
	- Thiếu điều kiện sân bãi, dụng cụ	38	42.22	32	40.00	39	48.75	109	43.60
	- Do trình độ giáo viên	8	8.88	7	8.75	5	6.25	20	8.00
	- Số sinh viên quá nhiều/01 lớp học	39	43.33	31	38.75	32	40.00	102	40.80
	- Điều kiện thời tiết	5	5.00	10	12.50	4	5.00	19	7.60
5	Yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa:								
	- Không có giáo viên hướng dẫn	34	37.77	33	41.25	31	38.75	98	39.20
	- Không có thời gian	12	13.33	12	15.00	11	13.75	35	14.00
	- Không có đủ điều kiện sân bãi dụng cụ tập luyện	33	36.66	28	35.00	29	36.25	90	36.00
	- Không được tạo điều kiện từ gia đình	4	4.44	3	3.75	4	5.00	11	4.44
	- Không thích các hoạt động TDTT	7	7.77	4	5.00	5	6.25	16	6.40
6	Sự ham thích tập luyện ngoại khóa các môn thể thao:								
	- Thích	78	86.66	70	87.50	69	86.25	217	86.80
	- Không thích	12	13.33	10	12.50	11	13.75	33	13.20
7	Nhu cầu tham gia tập luyện tại các câu lạc bộ thể thao có giáo viên hướng dẫn:								
	- Rất muốn	72	80.22	55	68.75	60	75.00	187	74.80
	- Bình thường	15	16.66	20	25.00	15	18.75	50	20.00
	- Không cần thiết	3	3.33	5	6.25	5	6.25	13	5.20

Bảng 1 cho thấy: Động cơ tập luyện sinh viên do ham thích thể thao (chiếm 43.60%), nhận thức về vị trí vai trò của giờ học nội khóa là cung cấp kiến thức về TDTT chiếm 79.39%, trang bị kỹ thuật thể thao chiếm 75,60%, nâng cao sức khỏe chiếm 41.60%. Đánh giá giờ học nội khóa sôi động chiếm 54.40%, và có 4.80% số sinh viên cho rằng giờ học khô khan, cứng nhắc, thiếu hấp dẫn chưa kích thích sinh viên tập luyện. Đặc biệt 96% sinh viên được hỏi cho rằng không có nhiều môn thể thao để lựa chọn.

Yếu tố ảnh hưởng đến giờ học chính khóa: Có đến 43.60% số sinh viên đánh giá giờ học chưa đủ điều kiện sân bãi dụng cụ đáp ứng tập luyện, học tập; 40.80% sinh viên cho rằng lớp học bố trí quá đông sinh viên trên một lớp.

Về hoạt động ngoại khóa, sinh viên tự tập luyện hoặc không tập TDTT chiếm tỷ lệ 14.40%, số tập thường xuyên chiếm 48.80%. Nhu cầu tham gia tập luyện tại câu lạc bộ thể thao cần có giảng viên hướng dẫn được sinh viên đánh giá rất cao chiếm đến 74.80%, trong đó sinh viên năm thứ nhất (Khóa 21) chiếm đến 80.22%.

Như vậy, các yếu tố được đánh giá là ảnh hưởng đến tập luyện ngoại khóa, rèn luyện thân thể của sinh viên không có tổ chức, giảng viên hướng dẫn, chưa có điều kiện sân bãi dụng cụ và chưa có chế tài để khuyến khích thường điểm cho các sinh viên tập luyện.

2.2. Lựa chọn, ứng dụng một số giải pháp tổ chức, quản lý hoạt động ngoại khóa

TDDT cho sinh viên trường Đại học Giáo dục Đại học Quốc gia Hà Nội

Đề tài tiến hành phỏng vấn đối tượng gồm 35 cán bộ, lãnh đạo các bộ môn GDTC, cán bộ Công đoàn, Đoàn Thanh niên, các nhà sư phạm hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý, giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục Thể chất

và Thể thao (GDTC&TT) của Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nội dung phỏng vấn là xác định mức độ ưu tiên của các giải pháp tổ chức tập luyện ngoại khóa gồm 3 mức: Mức 1: (Giải pháp rất cần thiết); Mức 2: (Giải pháp cần thiết); Mức 3: (Giải pháp không cần thiết). Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn về các giải pháp đề xuất (n = 35)

TT	Các giải pháp	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%	n	%
1	Nhóm giải pháp 1: Tăng cường tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ, các đội tuyển thể thao có giảng viên hướng dẫn.	27	77.14	5	14.29	3	8.57
2	Nhóm giải pháp 2: Thành lập các câu lạc bộ thể thao cho sinh viên có sự hướng dẫn của giảng viên TDDT theo hình thức xã hội hoá.	25	71.43	8	22.86	2	5.71
3	Nhóm giải pháp 3: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng	-	-	-	-	-	-
	Giải pháp cải tạo sân bãi, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện	28	80.00	5	14.29	2	5.71
	Giải pháp tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng	29	82.86	4	11.43	2	5.71
4	Nhóm giải pháp 4: Tổ chức các hoạt động thi đấu nghiệp vụ sư phạm nâng cao, thi đấu giao lưu, các giải truyền thống toàn trường của các môn thể thao	26	74.29	8	22.86	1	2.86
5	Nhóm giải pháp 5: Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và công tác cán bộ giảng dạy tại trung tâm GDTC&TT	27	77.14	7	20.00	1	2.86

Kết quả bảng 2 cho thấy, tất cả các giải pháp mà đề tài đưa ra đều được đa số các ý kiến trả lời lựa chọn với trên 70.00% ý kiến xếp ở mức độ rất cần thiết. Qua nghiên cứu đề tài đã lựa chọn được 05 nhóm giải pháp cụ thể trong việc tổ chức, quản lý tập luyện ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Giáo dục.

Do các yếu tố khách quan nên trong quá trình nghiên cứu đề tài mới dừng ở bước “Xây

dựng nội dung các giải pháp tổ chức, quản lý phong trào tập luyện TDDT ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội”. Để nâng cao hiệu quả công tác tổ chức quản lý tập luyện ngoại khóa cho sinh viên thì cần thiết phải ứng dụng đồng thời tất cả các giải pháp trên vào thực tiễn nghiên cứu tại Nhà trường.

2.3. Xây dựng nội dung các giải pháp tổ chức, quản lý phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa cho sinh viên trường Đại học Giáo dục

2.3.1. Nhóm giải pháp 1: Tăng cường tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, các đội tuyển thể thao có giảng viên hướng dẫn

Mục đích: Nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo là tăng cường sức khỏe, năng động và sáng tạo trong học tập, nâng cao chất lượng đào tạo, chuẩn bị lực lượng tham gia thi đấu các giải thể thao trong khu vực và toàn quốc, phục vụ công tác giao lưu đối ngoại và nâng cao vị thế Nhà trường.

Nội dung giải pháp:

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể về sự cần thiết có câu lạc bộ, các đội tuyển thể thao của Nhà trường. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ giảng viên, sinh viên trong câu lạc bộ.

- Bám sát kế hoạch thi đấu của ngành, địa phương, thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của lãnh đạo Nhà trường.

- Trung tâm GDTC&TT phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động, chương trình huấn luyện theo từng năm, từng quý, từng tháng, từng tuần và lựa chọn giảng viên theo chuyên môn, đảm bảo nguyên tắc, phương pháp giảng dạy huấn luyện, cải tiến, áp dụng các phương pháp giảng dạy huấn luyện mới.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác phát hiện tài năng, tuyển chọn sinh viên có năng khiếu các môn thể thao.

- Củng cố, hoàn thiện kỹ thuật động tác, hình thành kỹ xảo vận động, tâm lý thi đấu, kỹ chiến thuật các môn thể thao cho sinh viên.

- Kiểm tra, đánh giá, thường điểm gắn với kết quả học tập chính khóa.

- Tham gia thi đấu giao lưu, cọ sát nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức, kinh nghiệm thi đấu.

2.3.2 Nhóm giải pháp 2: Thành lập các câu lạc bộ thể thao cho sinh viên có sự hướng dẫn của giảng viên Thể dục thể thao theo hình thức xã hội hoá

Mục đích: Nhằm thúc đẩy phong trào hoạt động tập luyện TDTT ngoại khóa, thu hút ngày càng đông số lượng sinh viên tham gia tập luyện, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng, sở thích của sinh viên, giúp cho sinh viên nâng cao trình độ thể lực, trang bị thêm kiến thức tổ chức các hoạt động TDTT. Góp phần tạo ra sân chơi bổ ích và môi trường lành mạnh - văn minh cho sinh viên để tiếp thu tốt kiến thức chuyên ngành.

Nội dung giải pháp:

- Tổ chức nghiên cứu, lập kế hoạch xây dựng mô hình câu lạc bộ, chương trình hoạt động của các câu lạc bộ, đề xuất ý kiến đối với các Khoa - Ngành, Hội sinh viên và Đoàn thanh niên, phòng Công tác Chính trị và Sinh viên... về việc thành lập các câu lạc bộ TDTT cho phù hợp với điều kiện của Nhà trường cũng như nguyện vọng của sinh viên.

- Xây dựng nội quy, quy chế và chương trình hoạt động của câu lạc bộ một cách cụ thể phù hợp về thời gian, sở thích của sinh viên, điều kiện cơ sở vật chất của Nhà trường.

- Thường xuyên mở lớp và duy trì hoạt động đều đặn, hiệu quả để tạo được hứng thú của sinh viên.

- Phối hợp các Câu lạc bộ với trung tâm thông tin của Nhà trường tăng cường tốt công tác tuyên truyền, quảng bá các hình ảnh và nội dung hoạt động của Câu lạc bộ, thu hút sinh viên tham gia tập luyện trong các câu lạc bộ TDTT và vận động tài trợ kinh phí, cơ sở vật chất từ các doanh nghiệp và tổ chức xã hội tổ chức các giải thi đấu về thể thao.

2.3.3 Nhóm giải pháp 3: Cải tạo sân bãi, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện,

tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thoả đáng, bao gồm các giải pháp sau:

** Giải pháp cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật:*

Mục đích: Để nâng cấp cơ sở vật chất, cải tạo sân bãi và dụng cụ tập luyện đảm bảo những điều kiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy chính khóa và các hoạt động ngoại khóa.

Nội dung giải pháp:

- Tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở tập luyện: sân bãi, nhà tập, dụng cụ tập luyện... để có thể tận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của Nhà trường phục vụ giảng dạy chính khóa và hoạt động tập luyện ngoại khóa.

- Xây dựng phương án sử dụng sân bãi, nhà tập theo từng đối tượng tập luyện, quy chế sử dụng trang thiết bị.

- Kiến nghị lãnh đạo Nhà trường trong quy hoạch xây dựng Nhà trường, đảm bảo có kế hoạch xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các sân tập luyện hiện có.

- Sửa chữa, mua mới trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện các môn GDTC trong giờ học chính khóa, cũng như ngoại khóa TDTT đủ về số lượng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng cho sân bãi, nhà tập...

- Tạo điều kiện cho mượn dụng cụ, phương tiện tập luyện, mở cửa nhà tập và các phòng chức năng... để sinh viên có điều kiện tập luyện thoải mái trong thời gian rảnh rỗi.

** Giải pháp tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thoả đáng*

Mục đích: Cải tiến chế độ, chính sách thoả đáng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa.

Nội dung giải pháp:

- Tiếp tục vận dụng các chế độ chính sách đã được thực hiện, xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ cụ thể, trước mắt và lâu dài để đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của cán bộ, giảng viên và sinh viên.

- Huy động tài trợ tài chính, giải thưởng...

- Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời, thoả đáng (về tinh thần và vật chất), tạo động cơ thúc đẩy quá trình huấn luyện, giảng dạy, tập luyện và thi đấu của cán bộ, giảng viên và sinh viên. Bên cạnh đó, có những hình thức giáo dục, kỷ luật nhằm giữ vững kỷ cương trong công tác giáo dục, bồi dưỡng những phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nhằm cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực có chất lượng cao.

2.3.4. Nhóm giải pháp 4: Tổ chức các hoạt động thi đấu nghiệp vụ sư phạm nâng cao, thi đấu giao lưu, các giải truyền thống toàn trường của các môn thể thao

Mục đích: Tạo môi trường hoạt động thi đấu thường xuyên phong phú và đa dạng, giúp sinh viên tiếp cận với công tác tổ chức, điều hành, trọng tài một giải thi đấu các môn thể thao, qua đó nâng cao năng lực thể chất, đồng thời phát hiện và tuyển chọn sinh viên vào các đội tuyển.

Nội dung giải pháp:

- Bám sát kế hoạch giảng dạy, học tập trong và ngoài trường, kế hoạch năm học và sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thi đấu các môn thể thao hợp lý, hiệu quả.

- Để việc tập luyện thi đấu các môn thể thao của sinh viên trở thành nội dung của đời sống văn hoá thể thao mang tính thường xuyên, liên tục của học sinh trong Nhà trường.

- Trung tâm GDTC&TT phối hợp cùng các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức các giải truyền thống các môn thể thao hàng năm, qua đó tạo sân chơi lành mạnh cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên.

- Các khóa, các chuyên ngành tổ chức các cuộc thi đấu nội bộ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác giáo dục thể chất trong Nhà trường, tổ chức các

hình thức tập luyện ngoại khóa cho sinh viên và người lao động...

2.3.5 Nhóm giải pháp 5: Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và công tác cán bộ giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao

Mục đích: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ cấu tổ chức quản lý phong trào TDTT của Nhà trường, đảm bảo đúng trách nhiệm của từng bộ phận chức năng được phân công. Tăng cường hoạt động chỉ đạo của Ban giám đốc, phối hợp chặt chẽ hoạt động của trung tâm GDTC&TT với các tổ chức đoàn thể và phòng ban chức năng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển phong trào TDTT của Nhà trường, của trung tâm dưới mọi hình thức.

Nội dung giải pháp:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao.

Mục đích là phân công trách nhiệm cho từng nhóm, từng cán bộ giảng dạy, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chức trách của giảng viên là giảng dạy nội khóa, nghiên cứu khoa học, xây dựng kế hoạch phát triển phong trào TDTT của Nhà trường. Tổ chức hướng dẫn phong trào tập luyện ngoại khóa của cán bộ, giảng viên và sinh viên, huấn luyện các đội tuyển tham gia các giải thể thao của ngành và địa phương.

- Công tác cán bộ: Cần tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của giảng viên đối với việc nâng cao chất lượng của sinh viên và phong trào TDTT của Nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng chuyên môn.

- Có kế hoạch tiếp nhận và bồi dưỡng giảng viên trẻ có trình độ lý luận và chuyên môn giỏi, có nhiệt tình ý thức trách nhiệm cao và có khả năng tổ chức các hoạt động thể thao quần chúng, để thay thế kế cận đội ngũ giảng viên lớn tuổi, đáp ứng yêu cầu cần mở rộng và

nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất và phong trào TDTT của Nhà trường trong những năm tới.

3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu thực trạng giờ tập luyện TDTT ngoại khóa cho sinh viên Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội, chúng tôi nhận thấy như sau: Giảng viên và sinh viên nhận thức tương đối đúng đắn về vị trí, vai trò của hoạt động TDTT ngoại khóa. Sinh viên tham gia nhiều nội dung TDTT khác nhau, tuy vậy động cơ và thái độ luyện tập, công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa và còn một số nguyên nhân ảnh hưởng đến thực trạng giờ tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên còn có những hạn chế nhất định. Điều này làm nền tảng, cơ sở cho việc định hướng xây dựng và hoàn thiện các giải pháp quản lý, thiết kế nội dung, cách thức tổ chức giờ tập TDTT ngoại khóa cho sinh viên một cách đồng bộ, hiệu quả để phát triển thể lực cho đối tượng nghiên cứu là việc cần thiết hiện nay.

Quá trình hành nghiên cứu đề tài đã lựa chọn được 05 nhóm giải pháp, bao gồm:

Nhóm giải pháp 1: Tăng cường tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, các đội tuyển thể thao có giảng viên hướng dẫn.

Nhóm giải pháp 2: Thành lập các câu lạc bộ thể thao cho sinh viên có sự hướng dẫn của giảng viên thể dục thể thao theo hình thức xã hội hoá.

Nhóm giải pháp 3: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng.

Nhóm giải pháp 4: Tổ chức các hoạt động thi đấu nghiệp vụ sư phạm nâng cao, thi đấu giao lưu, các giải truyền thống toàn trường của các môn thể thao.

Nhóm giải pháp 5: Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và công tác cán bộ giảng dạy tại trung tâm giáo dục thể chất và thể thao.

05 nhóm giải pháp trên cần được đưa vào ứng dụng trong thực tế trong thời gian tới

để xác định đánh giá rõ tác động hiệu quả, tích cực của từng nhóm giải pháp tới câu lạc bộ thể thao ngoại khóa và mức độ thu hút được sự quan tâm và tham gia tập luyện của cán bộ,

giảng viên và sinh viên nhằm nâng cao chất lượng môn học Giáo dục thể chất và phong trào rèn luyện thể thao một cách mạnh mẽ trong Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng (2004), *Đo lường thể thao*, NXB TDTT, Hà Nội.
2. Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên (2000), *Sinh lý học TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.
3. Lê Văn Lãm, Phạm Xuân Thành (2008), *Giáo trình TDTT trường học*, sách dùng cho sinh viên TDTT, NXB TDTT, Hà Nội.
4. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 2160/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030*.
5. Thủ tướng Chính phủ (2015), *Nghị định số 11/2015/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường*.
6. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong Thể dục Thể thao*, NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Nguyễn Xuân Hòa (2021), Bài báo trích từ đề tài KH&CN cấp cơ sở: “*Lựa chọn một số giải pháp tổ chức, quản lý hoạt động ngoại khóa Thể dục thể thao cho sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội*”. Đề tài đã bảo vệ và được thông qua trước Hội đồng khoa học Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Ngày nhận bài: 05/02/2026; Ngày đánh giá: 20/3/2026; Ngày đánh giá: 26/3/2026.



Ảnh: Sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội